

Số: /SGDDT-KHTC

Tây Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

V/v Hướng dẫn thực hiện học
phí năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Các xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở;
- Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thực.

Thực hiện Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội Về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 07/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo ý kiến tại Công văn số 2237/STC-HCSN ngày 28/8/2025 của Sở Tài chính V/v góp ý dự thảo Hướng dẫn thực hiện học phí năm học 2025-2026;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số nội dung như sau:

1.Về Học phí năm học 2025-2026

Không thực hiện thu học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội Về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân. Ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ học phí cho học sinh theo số học sinh hiện có của đơn vị, số tháng hỗ trợ 9 tháng/năm học.

2.Chính sách miễn, hỗ trợ học phí

Đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập được miễn học phí thực hiện như sau:

-Đối với 36 xã phường thuộc tỉnh Tây Ninh trước sáp nhập: trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông công lập thực hiện chính sách miễn học phí và cơ sở giáo dục dân lập, tư thực được hỗ trợ học phí theo mức học phí quy định tại Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023, Nghị quyết số 69/2024/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đối với 60 xã phường thuộc tỉnh Long An trước sáp nhập: trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông công lập thực hiện chính sách miễn học phí và cơ sở giáo dục dân lập, tư thực được hỗ trợ học

phí theo mức học phí quy định tại Nghị quyết số 13/2024/ND-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách.

4. Tổ chức thực hiện

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thực hiện lập dự toán kinh phí hỗ trợ học phí theo năm ngân sách, cụ thể như sau:

4.1. Đối với đơn vị trường học trực thuộc xã, phường: các cơ sở giáo dục Mầm non, THCS công lập và dân lập, tư thục thuộc cấp xã, phường thực hiện lập dự toán kinh phí hỗ trợ học phí gửi về xã, phường thẩm định kinh phí hỗ trợ học phí (gồm: Quyết định phê duyệt kèm danh sách được hỗ trợ học phí do thủ trưởng phê duyệt), tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán theo năm ngân sách chuyển Sở Tài chính trình UBND tỉnh.

4.2. Đối với đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện lập dự toán kinh phí hỗ trợ học phí (gồm: Quyết định phê duyệt kèm danh sách học sinh được thực hiện hỗ trợ học phí do thủ trưởng đơn vị phê duyệt) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định kinh phí hỗ trợ học phí, tổng hợp chuyển Sở Tài chính trình UBND tỉnh.

4.3. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập được sử dụng toàn bộ nguồn thu kinh phí hỗ trợ học phí được thực hiện theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị thực hiện theo quy định tại *Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022 ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính và thực hiện trích tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.*

4.4. Các cơ sở giáo dục thực hiện quản lý các khoản thu, chi từ nguồn thu kinh phí hỗ trợ học phí thực hiện theo chế độ kế toán, kiểm toán, nộp thuế (nếu có) và công khai tài chính theo quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp. Cuối năm (niên độ kế toán 31/12 hàng năm), các cơ sở giáo dục tổng hợp thu, chi và lập Báo cáo Tài chính theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp có hiệu lực từ 01/01/2025.

4.5. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện công khai mức hỗ trợ học phí theo năm theo quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống quốc dân. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong tỉnh chịu trách

nhiệm theo dõi, kiểm tra, quản lý, sử dụng nguồn thu kinh phí hỗ trợ học phí và không được tự đặt ra mức thu và thu thêm bất kỳ một khoản thu nào khác khi chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định.

Hướng dẫn này, áp dụng năm học 2025-2026 và thay thế Công văn số 3162/SGDDĐT-HCQT ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, khi có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD;
- Các phòng Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Thái